

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà: Lê Thị Hoài

Các Hội thẩm nhân dân: bà Dương Thị Thúy Vinh, bà Nguyễn Thị Xuân Oanh

- Thư ký phiên tòa: ông Trần Hưng Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: bà Đậu Thị Hoài - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 253/2022/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2022 về việc: “Tranh chấp ly hôn và con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2022/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 49/QĐST-HNGĐ ngày 04/8/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: anh Nguyễn Bá Đ – sinh năm 1982

ĐKNKTT: khối 13, phường Trung Đô, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An – có mặt

Bị đơn: chị Phan Thị M - Sinh năm 1980

ĐKNKTT: khối 13, phường Trung Đô, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Hiện đang chấp hành hình phạt tại đội 22, phân trại số 1, trại giam số 6, Bộ Công an – vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và lời trình bày của các đương sự tại phiên tòa thì vụ án có nội dung như sau:

Anh Nguyễn Bá Đ và chị Phan Thị M lấy nhau hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Trung Đô, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An vào ngày 26/02/2009. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại khối 13, phường Trung Đô, thành phố Vinh cùng mẹ anh Đ. Do điều kiện kinh tế khó khăn nên năm 2011 anh Đ phải đi lao động ở Angola để tăng thêm thu nhập cho gia đình. Quá trình làm việc tại nước ngoài anh đã rất tin tưởng chị M nên làm được đồng nào cũng gửi về cho chị M, đến năm 2017 chị M bắt đầu sống buông thả không có trách nhiệm với gia đình và đi vào con đường tệ nạn đánh bạc đã bị xử lý nhiều lần, đến ngày 06/02/2021 thì đi chấp hành hình phạt 9 năm 6 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Trước khi chị M đi chấp hành hình phạt tù thì vợ chồng không còn tài sản gì, số tiền anh gửi về chị M cũng tiêu xài hết. Khi anh về nước thì chị M

đã đi chấp hành hình phạt tù tại trại giam số 6 Bộ Công an, sau vài lần chị M dấn vào tệ nạn, anh đã khuyên nhủ nhưng chị M vẫn cứ tiếp tục vào con đường phạm tội và bị xét xử về tội đánh bạc. Anh xét thấy không còn niềm tin với chị M, tình cảm vợ chồng đã không còn, quan điểm sống của hai vợ chồng khác nhau, không có tiếng nói chung nên anh Đ đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị M để ổn định cuộc sống.

Về con: vợ chồng có 1 con chung là Nguyễn Phan Khánh P, sinh ngày 9/03/2009. Ly hôn anh Đ có nguyện vọng được nuôi con chung không yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Phan Thị M tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng có bản tự khai trình bày: chị và anh Đ kết hôn vào năm 2009. Do hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên năm 2011 anh Đ đi lao động ở Angola, trước khi anh Đ đi chị đã cầm cố tài sản bên ngoài để lo tiền cho anh Đ. Trong quá trình anh Đ đi lao động ở nước ngoài chị M cũng đã bươn chải lo toan cho gia đình và nuôi con. Đến năm 2021 chị M bị bắt thì anh Đ vẫn đang ở Angola chưa về nước. Chị M xét thấy vẫn còn yêu thương anh Đ rất nhiều nên không đồng ý ly hôn. Nếu anh Đ muốn ly hôn thì phải bồi thường tuổi xuân cho chị khi yêu anh Đ từ năm 2006 đến năm 2022 với số tiền 500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng) thì chị sẽ đồng ý ly hôn.

Về con: vợ chồng có 1 con chung là Nguyễn Phan Khánh P, sinh ngày 09/03/2009. Nguyện vọng của chị M là muốn nuôi con nhưng do hiện tại chị đang chấp hành hình phạt tù nên chưa có điều kiện nuôi con. Nếu anh Đ nuôi con chị mong muốn anh Đ thỉnh thoảng cho con lên thăm gặp chị và sau khi chị mãn hạn tù chị xin được nuôi con.

Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung vì sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với mẹ anh Đ. Tuy nhiên, chị M yêu cầu được sử dụng các đồ dùng sinh hoạt trong gia đình gồm: tủ lạnh, tivi, máy giặt, điều hòa, bàn ghế do đây là các tài sản chị mua sắm.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát Thành phố Vinh phát biểu ý kiến: Quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, thẩm phán đã tuân thủ đúng các quy định tại điều 48 BLTTDS; việc thụ lý và giải quyết đúng vụ án đúng quy định tại điều 28, điều 35 BLTTDS; xác định đúng tư cách đương sự, thời hạn chuẩn bị xét xử đảm bảo đúng quy định. Hội đồng xét xử cũng đã tuân thủ đúng các quy định của BLTTDS.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự, điều 51, 53, 56, 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho anh Nguyễn Bá Đ được ly hôn chị Phan Thị M. Về con: Vợ chồng có 1 con chung là Nguyễn Phan Khánh P, sinh ngày 9/3/2009. Nay ly hôn anh Đ có nguyện vọng được nuôi con, hiện tại chị M đang chấp hành hình phạt tù nên cần giao cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phương là phù hợp. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị M do anh Đ không yêu cầu. Về tài sản: anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét. Đối với yêu cầu được sử dụng đồ dùng sinh hoạt trong gia đình gồm ti vi, tủ lạnh, máy giặt, điều hòa, bàn ghế. Tại phiên tòa anh Đ thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng mua sắm các tài sản trên để dùng sinh hoạt trong gia đình nhưng hiện tại

một số đồ dùng như tivi, tủ lạnh, điều hòa đã hỏng nếu chị M muốn lấy thì anh đồng ý không có tranh chấp gì, chị M có thể nhờ người nhà đến lấy vì hiện tại anh cũng không sử dụng. Đối với yêu cầu của chị M buộc anh Đ phải đền bù tuổi thanh xuân cho chị số tiền 500.000.000đ anh Đ không đồng ý. Xét về yêu cầu của chị M cũng không có căn cứ pháp luật để chấp nhận. Về án phí: Buộc anh Đ phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự, quan điểm của đại diện VKS, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay anh Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Hội đồng xét xử xét thấy:

1. Về thủ tục tố tụng: đây là vụ án tranh chấp ly hôn và yêu cầu nuôi con, bị đơn là chị Phan Thị M có hộ khẩu thường trú tại khối 13, phường Trung Đô, thành phố Vinh nên giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Sau khi thụ lý Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho chị M hợp lệ, đúng quy định pháp luật nhưng do chị M đang phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam số 6 Bộ Công an nên vắng mặt và vụ án thuộc trường hợp không hòa giải được. Vì vậy, căn cứ vào khoản 1 điều 28, điều 147, khoản 3 điều 228, điều 271, điều 273 BLTTDS để giải quyết vụ án.

2. Về nội dung vụ án: anh Đ, chị M lấy nhau trên cơ sở tình yêu tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND phường Trung Đô, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An vào ngày 26/02/2009. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng tính tình không phù hợp, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung nên anh Đ làm đơn xin ly hôn. Quá trình giải quyết vụ án chị M có nguyện vọng được đoàn tụ gia đình vì chị còn yêu thương anh Đ. Tuy nhiên, xét trên thực tế vợ chồng không sống chung và do chị M vi phạm pháp luật nhiều lần dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng, năm 2021 khi chị M bị bắt và đi chấp hành hình phạt tù thì vợ chồng đã không còn tình cảm và từ đó đến nay anh Đ cũng không quan tâm, thăm gặp chị M, chứng tỏ mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng đã không còn. Mặc dù đã được Hội đồng xét xử giải thích, khuyên anh Đ bỏ qua cho chị M cơ hội sau khi mãn hạn tù sẽ đoàn tụ gia đình nhưng anh Đ kiên quyết xin ly hôn để ổn định cuộc sống. Xét mâu thuẫn giữa anh Đ và chị M đã rất trầm trọng, hôn nhân không có hạnh phúc mục đích hôn nhân không đạt được nên cần xử cho anh Đ được ly hôn với chị M.

- Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 1 con chung là Nguyễn Phan Khánh P, sinh ngày 9/3/2009. Nay ly hôn anh Đ có nguyện vọng được nuôi con chung, không yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi con. Xét nguyện vọng của anh Đ là phù hợp với nguyện vọng của cháu Nguyễn Phan Khánh P. Mặt khác chị M hiện tại đang phải chấp hành hình phạt 9 năm 6 tháng tù nên chưa thể có điều kiện trực tiếp nuôi con. Để đảm bảo quyền lợi của cháu Phương cần giao cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành là phù hợp.

- Về cấp dưỡng nuôi con: quá trình giải quyết vụ án anh Đ không yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi con nên cần tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị M.

- Về quyền thăm nom, gặp gỡ và chăm sóc con chung sau khi ly hôn: chị M có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom và chăm sóc, gặp gỡ con chung anh Đ và người thân trong gia đình không ai được ngăn cấm.

- Về tài sản: anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

- Về án phí: Buộc anh Đ phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ các điều 56,81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 điều 28, điều 147, khoản 3 điều 228, điều 271, điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết 326/2017/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, xử:

- Về quan hệ tình cảm: xử cho anh Nguyễn Bá Đ được ly hôn chị Phan Thị M.

- Về con chung: giao con chung là Nguyễn Phan Khánh P, sinh ngày 9/3/2009 cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị M do anh Đ không yêu cầu.

Chị M có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc và gặp gỡ con chung, anh Đ và người thân trong gia đình không ai được ngăn cấm.

Về án phí: anh Nguyễn Bá Đ chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000đ do đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Vinh theo biên lai nộp tiền số 0010172 ngày 4 tháng 7 năm 2022.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Đ có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Chị M vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ./.

Nơi gửi:

- VKSNDTP.Vinh

- Các đương sự

- Lưu HS

- TAND tỉnh Nghệ An

- UBND P Trung Đô (nơi ĐKKH)

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hoài

